

Bản án số: 196/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Vũ An Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 175/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Lương Triều V, sinh năm 1994 tại Bà Rịa–Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: số H Đường LHPh, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: số K đường TrAT, Phường ThN, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị Ái Đ (sinh năm 1966); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện trú tại: số K đường TrAT, Phường ThN, thành phố V. *(có mặt)*.

Bị hại: Công ty cổ phần H.

Địa chỉ: Số T đường PhH, phường MTr, quận NTL, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đặng Tấn S, sinh năm 1994; địa chỉ: đường BG, Phường MM, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. *(có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Đường LHPh, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. *(có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)*

Người làm chứng:

1. Chị Đỗ Ngọc S; địa chỉ: đường TP, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. *(vắng mặt)*

2. Anh Đinh Quang T; địa chỉ: đường TT, phường RD, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản:

Theo Hợp đồng dịch vụ số MN/382505/2020/HDDV được ký kết giữa hai bên là Công ty cổ phần H và Nguyễn Lương Triều V, V có nhiệm vụ thực hiện nhận hàng từ chi nhánh công ty tại thành phố V đi giao cho khách hàng và thu hộ tiền từ khách hàng về giao lại đầy đủ tiền thu hộ cho chi nhánh. Công ty kiểm soát việc dịch vụ thông qua ứng dụng nội bộ của công ty trên điện thoại di động thông minh, đồng thời V và những nhân viên giao hàng (gọi tắt: NVGH) khác thực hiện công việc, cập nhật và bàn giao kết quả thực hiện dịch vụ thông qua ứng dụng này. V có nhiệm vụ phụ trách giao hàng tuyến đường Đường LHPH, Phường T, thành phố V và một số tuyến đường khác khi nhân viên giao hàng tuyến đường đó nghỉ ngày đó. Hàng ngày, V có mặt tại kho của chi nhánh từ 07 giờ để nhận hàng. Sau khi nhận hàng V tìm các mã đơn hàng (viết tắt: MĐH) thuộc tuyến đường mình được giao rồi nhập vào tài khoản của V ở điện thoại di động thông minh được đăng ký trên dịch vụ ứng dụng nội bộ của công ty (nhập từng MĐH, số tiền của từng MĐH cần thu hộ). Điều phối viên (viết tắt: ĐPV) là anh Đinh Quang T có nhiệm vụ đối chiếu số hàng trong túi đựng hàng của V và xác nhận trên điện thoại. Sau đó, V được phép mang hàng ra khỏi kho để đi giao và thu hộ tiền từ khách hàng. Sau mỗi lần giao hàng và thu tiền thành công, V thao tác trên điện thoại “giao hàng thành công” để ĐPV và thu ngân chi nhánh biết. Đến 13 giờ cùng ngày V về giao tiền thu hộ cho thu ngân Chi nhánh, ĐPV chịu trách nhiệm quản lý. Đến 14 giờ cùng ngày V cùng các NVGH có mặt tại chi nhánh tiếp tục nhận hàng để đi giao hàng và thu hộ tiền. Đến 19 giờ về giao lại tiền cho thu ngân.

Từ ngày 12-7-2020 đến ngày 16-7-2020, V nhận 162 MĐH để giao cho 162 khách hàng và phải thu hộ 86.729.800 đồng về nộp cho công ty qua thu ngân của chi nhánh. V đã thu số tiền 86.729.800 đồng từ khách hàng rồi chiếm đoạt số tiền này sử dụng vào mục đích đánh bạc qua mạng (cá độ bóng đá) đến hết, cụ thể:

Ngày 12-7-2020, nhận 42 MĐH giao cho 40 khách hàng, thu hộ 15.834.405 đồng;

Ngày 13-7-2020, nhận 42 MĐH giao cho 42 khách hàng, thu hộ 22.501.470 đồng;

Ngày 14-7-2020, nhận 23 MĐH giao cho 23 khách hàng, thu hộ 9.100.500 đồng;

Ngày 15-7-2020, nhận 55 MĐH giao cho 55 khách hàng, thu hộ 33.979.870 đồng;

Ngày 16-7-2020, nhận 02 MĐH giao cho 02 khách hàng, thu hộ 4.829.000 đồng.

Ngày 16-7-2020, anh Đặng Tấn S – Trưởng bộ phận chi nhánh phát hiện V không nộp tiền cho thu ngân nên yêu cầu V nộp tiền thu hộ nói trên, V nói bị mất tiền và hứa sẽ nộp vào ngày hôm sau. Ngày 17-7-2020, không thấy V nộp tiền nên ĐPV gọi điện nh V không nghe máy và tự ý nghỉ việc.

Vụ thứ hai: Vụ trộm cắp tài sản:

Vào khoảng 11 giờ 59 phút và 18 giờ 13 phút ngày 20-7-2020, sau khi tự ý nghỉ việc ở công ty V mặc quần áo của công ty giao hàng tiết kiệm đến kho chi nhánh ở số 214 Trương Công Định, Phường 3, thành phố V. Khi quan sát không thấy người quản lý và ĐPV, V nảy sinh ý định lấy trộm 14 MĐH rồi đi giao và thu số tiền 24.944.000 đồng từ khách hàng để sử dụng cho cá nhân. (Trong đó sử dụng 4.944.000 đồng tiêu xài cá nhân khi đến thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng 20.000.000 đồng vào việc cá độ bóng đá).

Tại cơ quan điều tra, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Trách nhiệm Dân sự: V và gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Công ty không yêu cầu gì và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 10-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Nguyễn Lương Triều V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự ;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 175; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lương Triều V từ 12 (Mười hai) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lương Triều V từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt, xử phạt bị cáo: Từ 18 (Mười tám) tháng đến 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, xin lỗi các bị hại và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo là nhân viên của Công ty cổ phần H, chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có nhiệm vụ nhận các mã đơn hàng (kiện hàng có ghi mã đơn hàng đối với kiện hàng đó) tại kho của chi nhánh từ các Điều phối viên, giao hàng cho khách và thu hộ số tiền nộp về cho thu ngân theo từng ngày. Từ ngày 12-7-2020 đến ngày 16-7-2020, bị cáo đã nhận và giao 162 mã đơn hàng cho khách, thu hộ 86.729.800 đồng nhưng không giao nộp về cho công ty mà giữ lại sử dụng cá nhân, rồi tự ý nghỉ việc chiếm đoạt của công ty số tiền 86.729.800 đồng.

Ngày 20-7-2020, sau khi tự ý nghỉ việc lợi dụng sự lơ là của các quản lý và Điều phối viên của chi nhánh công ty, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 14 mã đơn hàng ngay tại kho của chi nhánh, mang giao cho khách hàng, thu về số tiền 24.944.000 đồng để sử dụng vào mục đích cá nhân, chiếm đoạt của công ty 24.944.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nH vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bổ đề bị cáo là người có người có công với nước nên áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Đối với hành vi sử dụng số tiền chiếm đoạt của công ty để đánh bạc qua mạng của bị cáo, cơ quan điều tra tiếp tục thu thập tài liệu chứng cứ để làm rõ nên không xem xét.

[7] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, khắc phục thiệt hại cho bị hại trước khi khởi tố vụ án nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Lương Triều V** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: điểm c Khoản 2 Điều 175; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lương Triều V 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lương Triều V 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành **18 (Mười tám) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

2. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Những người tham gia tố tụng; Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh

